

Số: 14/2024/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v Yêu cầu Xác định cha cho con
theo quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Mạnh Hồng

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trọng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Đặng Minh Q**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Chung Thị S**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.*

+ Anh **Dương Văn T**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu xác định cha cho con, bản tự khai và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt anh Đặng Minh Q trình bày:

Anh xác định chị Chung Thị S hiện nay là vợ hợp pháp của anh, giữa anh và chị S có đăng ký kết hôn theo quy định.

Trước khi kết hôn với anh chị Chung Thị S đã kết hôn với anh anh Dương Văn T, địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, do không hợp nhau chị S và anh T đã giải quyết ly hôn theo Quyết định số 206/2021/QĐHG-HNGĐ ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Tuy nhiên trong thời gian chị S sống ly thân (chưa giải quyết ly hôn tại Tòa án) với anh Dương Văn T, giữa anh và chị S có quen biết nhau, giữa hai người đã có quan hệ tình cảm với nhau và có con chung với chị S. Ngày 09/4/2020 chị S sinh con chung với anh và dự kiến đặt tên là cháu Đặng Văn H.

Ngày 26/7/2023 anh và chị Chung Thị S đã đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Tuy nhiên, theo quy định pháp luật thì con chung của anh và chị S được coi là sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị S với anh T nên không thực hiện việc đăng ký khai sinh cho cháu được.

Nay anh đề nghị Tòa án căn cứ kết quả giám định AND giữa anh và cháu Đặng Văn H để xem xét xác nhận anh (Đặng Minh Q) là cha đẻ của cháu tên dự kiến khai sinh là Đặng Văn H, sinh ngày 09/4/2020; giới tính nam; Theo giấy chứng sinh số 78, tại Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Tại bản tự khai và đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp chị Chung Thị S trình bày:

Trước đây chị kết hôn với anh anh Dương Văn T, địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, do không hợp nhau nên đã ly hôn theo Quyết định 206/2021/QĐHG-HNGĐ ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Tuy nhiên trong thời gian sống ly thân (chưa giải quyết ly hôn tại Tòa án) với anh Dương Văn T chị đã có quan hệ tình cảm với anh Đặng Minh Q, địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang và có con chung với anh Q. Ngày 09/4/2020 chị đã sinh con chung với anh Q và dự kiến đặt tên là cháu Đặng Văn H.

Ngày 26/7/2023 chị và anh Đặng Minh Q đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Tuy nhiên theo quy định pháp luật thì con chung của chị và anh Q được coi là sinh ra trong thời kỳ hôn nhân với anh Dương Văn T nên không thực hiện việc đăng ký khai sinh cho cháu được.

Nay chị đề nghị Tòa án căn cứ kết quả giám định AND xem xét xác nhận anh Đặng Minh Q, địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang là cha đẻ của

cháu tên dự kiến khai sinh là Đặng Văn H, sinh ngày 09/4/2020; giới tính nam; Theo giấy chứng sinh số 78, tại Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Tại bản tự khai, đơn xin vắng mặt tại phiên họp anh Dương Văn T trình bày:*

Trước đây anh kết hôn với chị Chung Thị S, sinh năm 1985; địa chỉ ở thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, do không hợp nhau đã giải quyết ly hôn theo Quyết định số 206/2021/QĐHG-HNGĐ ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Anh và chị Chung Thị S đã sống ly thân từ năm 2018, trong thời gian sống ly thân (chưa giải quyết ly hôn tại Tòa án) với anh, chị Chung Thị S đã có quan hệ tình cảm với Đặng Minh Q, địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang và có con chung với anh Q. Trước thời điểm giải quyết ly hôn anh biết chị S có mang thai, nhưng thời điểm đó hai vợ chồng sống ly thân, không có quan hệ gì về tình cảm, cả anh và chị S đều xác định chị S mang thai không phải là con chung của anh với chị S mà là con của chị S với người khác. Anh khẳng định không phải là con của anh.

Hiện nay chị S đã sinh con, chị S xác định đó là con chung giữa chị và anh Đặng Minh Q, địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nay anh Đặng Minh Q đề nghị Tòa án xem xét xác nhận anh Đặng Minh Q, địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang là cha đẻ của cháu tên dự kiến khai sinh là Đặng Văn H, sinh ngày 09/4/2020; giới tính nam; Theo giấy chứng sinh số 78, tại Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Tuyên Quang, anh nhất trí không có ý kiến gì, vì cháu bé không phải con của anh với chị S.

Quá trình giải quyết việc dân sự anh Đặng Minh Q đề nghị Tòa án trưng cầu giám định, thực hiện giám định mẫu ADN (gen) anh Đặng Minh Q với mẫu ADN (gen) của cháu tên dự kiến khai sinh là Đặng Văn H, sinh ngày 09/4/2020. Xác định anh Đặng Minh Q và cháu Đặng Văn H có quan hệ huyết thống (cha – con) hay không. Kết quả xét nghiệm ADN số: 6836H/2024, ngày 20/11/2024 của Công ty TNHH C đã kết luận: *Anh Đặng Minh Q có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Đặng Văn H, độ tin cậy trên 99,999999%.*

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang:* Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Xét thấy, yêu cầu của anh Đặng Minh Q là có căn cứ, áp dụng Điều 88, Điều 90 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Minh Q: Tuyên bố anh Đặng Minh Q là cha đẻ của cháu tên dự kiến khai sinh Đặng Văn H. Ngoài ra đề nghị tuyên miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho anh Đặng Minh Q và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Anh Đặng Minh Q có nơi cư trú tại thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, anh Q có đơn yêu cầu Tòa án xác định cha cho con, vì vậy yêu cầu của đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp: Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và ý kiến trình bày lưu trong hồ sơ vụ việc. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2]. Về xem xét nội dung yêu cầu: Theo ý kiến của anh Đặng Minh Q; ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất trình bày:

Trước đây chị Chung Thị S có kết hôn với anh Dương Văn T, địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, do không hợp nhau chị S và anh T đã giải quyết ly hôn theo Quyết định số 206/2021/QĐHG-HNGĐ ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Tuy nhiên trong thời gian chị S sống ly thân (chưa giải quyết ly hôn tại Tòa án) với anh Dương Văn T, giữa anh Đặng Minh Q và chị Chung Thị S đã có quan hệ tình cảm với nhau và có con chung với nhau. Ngày 09/4/2020 chị S sinh con chung với Q và dự kiến đặt tên là cháu Đặng Văn H. Ngày 26/7/2023 anh Đặng Minh Q và chị Chung Thị S đã đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Tuy nhiên, theo quy định pháp luật thì con chung của anh Q và chị S được coi là sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị S với anh T nên không thực hiện việc đăng ký khai sinh cho cháu được.

Nay tất cả các bên đều thống nhất đề nghị Tòa án xem xét xác nhận anh (Đặng Minh Q) là cha đẻ của cháu tên dự kiến khai sinh là Đặng Văn H, sinh ngày 09/4/2020; giới tính nam; Theo giấy chứng sinh số 78, tại Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Xét thấy, yêu cầu xác định cha cho con của anh Đặng Minh Q cần có kết quả giám định ADN để làm căn cứ giải quyết yêu cầu trên cơ sở khoa học là cần thiết. Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn đã trưng cầu giám định ADN. Kết quả xét nghiệm ADN số: 6836H/2024, ngày 20/11/2024 của Công ty TNHH C đã kết luận: *Anh Đặng Minh Q có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Đặng Văn H, độ tin cậy trên 99,999999%.* Vì vậy yêu cầu của anh Đặng Minh Q là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm thuộc trường hợp được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88; Điều 90, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Minh Q về việc “Yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về Hôn nhân và gia đình”.

Xác định anh **Đặng Minh Q**, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang là cha đẻ của cháu tên dự kiến khai sinh Đặng Văn H, sinh ngày 09/4/2020; giới tính nam; Theo giấy chứng sinh số 78, tại Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Đặng Minh Q và chị Chung Thị S được quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục liên quan đến hộ tịch cho cháu Đặng Văn H theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Đặng Minh Q được miễn toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Chiêu Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Mạnh Hồng

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tiến Hào

Đặng Thị Huệ

Vũ Mạnh Hồng

